

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ  
SÂN BAY QUỐC TẾ CAM RANH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 136/2025/CIAS  
V/v Báo cáo tình hình quản trị công ty  
06 tháng năm 2025

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 07 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh  
Mã chứng khoán: CIA  
Trụ sở chính: Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa  
Điện thoại: 0258.6265588  
Fax: 0258.6266262  
Người thực hiện công bố thông tin: Ông TRẦN XUÂN BÌNH  
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc  
Loại thông tin công bố: ☐24h ☐72h ☐Yêu cầu ☐Bất thường ☒Định kỳ  
Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2025.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh, tại địa chỉ [www.cias.vn](http://www.cias.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Trần Xuân Bình**

Số: 03/2025/BC-HĐQT/CIAS

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 07 năm 2025

## **BÁO CÁO**

**Tình hình quản trị công ty  
(06 tháng năm 2025)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh (Công ty CIAS)**
- Địa chỉ trụ sở chính: Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại: 0258.6265588 Fax: 0258.6266262 Email: [contact@cias.vn](mailto:contact@cias.vn)
- Vốn điều lệ: 186.612.430.000 đồng
- Mã chứng khoán: CIA
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

### **I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Ngày 25/04/2025, Công ty CIAS đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ với các nội dung chính như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/CIAS	25/04/2025	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025.</li><li>2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025</li><li>3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS).</li><li>4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán.</li><li>5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.</li><li>6. Thông qua quyết toán thù lao, chi thưởng HĐQT, BKS năm 2024, phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025.</li><li>7. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.</li></ol>



			<p>8. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Phụ lục I của Điều lệ Công ty.</p> <p>9. Thông qua thay đổi chức danh Giám đốc thành Tổng Giám đốc (Ban Giám đốc thành Ban Tổng Giám đốc) và sửa đổi Điều lệ, các Quy chế, Quy định của Công ty.</p> <p>10. Thông qua phương án hủy cổ phiếu quỹ, giảm vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty.</p> <p>11. Thông qua danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính giai đoạn 03 năm 2026-2028.</p> <p>12. Thông qua giao dịch với các bên liên quan.</p>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty CIAS nhiệm kỳ 2022-2027 bao gồm 03 thành viên, thông tin về các thành viên HĐQT tại thời điểm báo cáo như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Quốc Hùng	Chủ tịch HĐQT	26/04/2024	
2	Ông Lý Lâm Duy	Thành viên HĐQT	24/06/2022	
3	Ông Khổng Minh Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	24/06/2022	

### 2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Quốc Hùng	15/15	100%	
2	Ông Lý Lâm Duy	15/15	100%	
3	Ông Khổng Minh Dũng	15/15	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong 6 tháng đầu năm 2025, tổng sản lượng chuyển bay tăng 13% và tổng sản lượng hành

khách qua các Cảng có sự hiện diện của CIAS tăng 15% so với cùng kỳ năm 2024. Đây là điều kiện thuận lợi góp phần giúp CIAS tăng doanh thu.

Ngược lại, tại một số sân bay địa phương, sản lượng chuyến bay và hành khách giảm mạnh hoặc tạm ngừng khai thác.

Trước tình hình đó, HĐQT đã thường xuyên trao đổi với Ban Tổng Giám đốc về việc triển khai thực hiện các nội dung, kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ/HĐQT phê duyệt cũng như áp dụng các giải pháp linh hoạt phù hợp với diễn biến của thị trường, thông qua nhiều hình thức linh hoạt: qua điện thoại, thư điện tử, họp trực tuyến, ... để kịp thời cập nhật thông tin.

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, bên cạnh việc xác định phương hướng, mục tiêu sản xuất kinh doanh, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT ban hành trong 6 tháng đầu năm 2025.

HĐQT thảo luận và thông qua các nội dung về kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch nhân sự, ban hành các Nghị quyết/Quyết định để Ban Tổng Giám đốc có cơ sở triển khai và yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo kết quả thực hiện trong các cuộc họp HĐQT hoặc báo cáo đột xuất theo tình hình thực tế. Đồng thời, HĐQT cũng hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời trong quá trình triển khai các Nghị quyết/Quyết định.

HĐQT giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua sự phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra, đánh giá các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc và Công ty kiểm toán độc lập.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:** Không có.

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT**

Trong 06 tháng đầu năm 2025, HĐQT Công ty CIAS tổ chức 02 cuộc họp trực tiếp, trực tiếp kết hợp trực tuyến và 13 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để xem xét, phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT Công ty CIAS đã thông qua 22 Nghị quyết và Quyết định bằng hình thức tổ chức họp và gửi thư xin ý kiến các thành viên HĐQT.

*(Phụ lục 01 – Danh mục Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đính kèm).*

### **III. Ban kiểm soát**

#### **1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty CIAS nhiệm kỳ 2022 – 2027 gồm có 03 thành viên, thông tin về các thành viên Ban kiểm soát hiện nay như sau:



Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đặng Thị Phương Nga	Trưởng ban	24/6/2022	Cử nhân Kế toán
2	Bà Đỗ Hữu Ánh Liên	Thành viên	26/04/2024	Cử nhân Kinh tế
3	Ông Lưu Việt Bắc	Thành viên	24/6/2022	Thạc sỹ Kế toán

## 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đặng Thị Phương Nga	01/01	100%	100%	
2	Bà Đỗ Hữu Ánh Liên	01/01	100%	100%	
3	Ông Lưu Việt Bắc	01/01	100%	100%	

**3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông**

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát thực hiện đầy đủ chức năng giám sát việc tuân thủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ và các quy định có liên quan của pháp luật đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông. Các nội dung chính Ban kiểm soát đã thực hiện bao gồm: Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, Quyết định của Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Kiểm tra Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 và các chỉ tiêu tài chính quan trọng trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phê duyệt; Kiểm tra Báo cáo tài chính các Quý: Quý I, II/2025; Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh và việc chấp hành nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty theo quy định của pháp luật.

Trong 06 tháng đầu năm 2025 vừa qua, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã linh hoạt trong việc đưa ra những phương án nhằm đáp ứng những thay đổi của thị trường ngành hàng không, tích cực tìm kiếm những cơ hội mới nhằm phát triển quy mô, hiệu quả của hoạt động kinh doanh cũng như triển khai các giải pháp tiết kiệm hợp lý để tối ưu chi phí.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát nhận được sự hợp tác của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng của Công ty trong việc cập nhật tình hình hoạt động Công ty, thu thập thông tin tài liệu phục vụ cho



công tác kiểm tra, giám sát.

BKS, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc phối hợp chặt chẽ để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình kiểm tra, kiểm soát của BKS.

**5. Hoạt động khác của BKS:** Không có.

**IV. Ban điều hành**

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Phạm Quang Minh – Tổng Giám đốc	21/04/1985	Thạc sỹ QTKD, Thạc sỹ Kỹ thuật và công nghệ	QĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2024
2	Ông Trần Xuân Bình – Phó Tổng Giám đốc	15/9/1976	Cử nhân Kế toán	QĐ bổ nhiệm lại ngày 16/6/2025
3	Ông Nguyễn Đức Vũ – Phó Tổng Giám đốc	15/01/1994	Cử nhân Kế toán – Kiểm toán	QĐ bổ nhiệm ngày 30/05/2025

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn ngh nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Đình Việt	14/11/1989	Cử nhân Kinh tế (Chuyên ngành: Kế toán )	QĐ bổ nhiệm ngày 16/6/2023

**VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty ở các năm trước. Trong 06 tháng đầu năm 2025, Công ty tiếp tục cử đại diện tham dự hội nghị, tham khảo, cập nhật tài liệu từ các chương trình tập huấn về quản trị công ty, quy chế niêm yết, quy định về công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**

- Danh sách về người có liên quan của Công ty:  
(Phụ lục 02 - Danh sách người có liên quan của Công ty đính kèm).
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông

lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

(Phụ lục 03 – Giao dịch với người có liên quan đính kèm).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:
  - 4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Đã nêu tại Phụ lục 03.*
  - 4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có.*
  - 4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

#### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ  
(Phụ lục 04 – Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đính kèm).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có.*

#### **VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có.***

##### **Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Quốc Hùng**



## PHỤ LỤC 01

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2025)

### DANH MỤC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SÂN BAY QUỐC TẾ CAM RANH

(Từ 01/01/2025 đến 30/06/2025)



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I – NGHỊ QUYẾT				
1	01/2025/NQ-HĐQT/CIAS	21/01/2025	Phê duyệt chi thường vượt chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT/CIAS	17/02/2025	Phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phiếu	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT/CIAS	18/02/2025	Phê duyệt phương án đầu tư tài chính	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT/CIAS	04/03/2025	Phê duyệt ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT/CIAS	07/03/2025	Phê duyệt điều chỉnh mức thu nhập của cán bộ quản lý và một số trường hợp khác	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT/CIAS	07/03/2025	Phê duyệt phương án đầu tư tại 01 mặt bằng của Nhà ga T3, Cảng HKQT Tân Sơn Nhất	100%
7	07/2025/NQ-HĐQT/CIAS	02/04/2025	Phê duyệt chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
8	08/2025/NQ-HĐQT/CIAS	31/3/2025	Phê duyệt cho vay vốn	100%
9	09/2025/NQ-HĐQT/CIAS	31/03/2025	Phê duyệt đầu tư tại 03 mặt bằng của nhà ga T3, Cảng HKQT Tân Sơn Nhất	100%



10	10/2025/NQ-HĐQT/CIAS	25/04/2025	<p>Phê duyệt một số nội dung:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thành lập các Địa điểm kinh doanh tại Nhà ga hành khách T3, Cảng HKQT Tân Sơn Nhất.</li> <li>2. Phê duyệt nội dung và ban hành Quy chế công bố thông tin.</li> <li>3. Phê duyệt chi thường vượt chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 đối với HĐQT, BKS.</li> <li>4. Thành lập Địa điểm kinh doanh tại Nhà ga quốc nội, Cảng HKQT Cam Ranh.</li> <li>5. Phê duyệt thực hiện một số nội dung theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/CIAS của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.</li> </ol>	100%
11	11/2025/NQ-HĐQT/CIAS	05/05/2025	Phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ	100%
12	12/2025/NQ-HĐQT/CIAS	23/05/2025	Phê duyệt thay đổi người đại diện theo ủy quyền quản lý vốn góp tại Công ty Cổ phần Du lịch và Dịch vụ Hàng không Hà Nội	100%
13	13/2025/NQ-HĐQT/CIAS	30/05/2025	Phê duyệt bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc và thay đổi Giám đốc Chi nhánh Tân Sơn Nhất	100%
<b>II – QUYẾT ĐỊNH</b>				
1	01/2025/QĐ-HĐQT/CIAS	02/04/2025	Thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 tiếp trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
2	02/2025/QĐ-HĐQT/CIAS	25/04/2025	Thông qua nội dung và ban hành Quy chế công bố thông tin (sửa đổi năm 2025)	100%
3	03/2025/QĐ-HĐQT/CIAS	25/04/2025	Thay đổi chức danh Giám đốc thành Tổng Giám đốc đối với ông Phạm Quang Minh	100%
4	04/2025/QĐ-HĐQT/CIAS	25/04/2025	Thay đổi chức danh Phó Giám đốc thành Phó Tổng Giám đốc đối với ông Trần Xuân Bình	100%
5	05/2025/QĐ-HĐQT/CIAS	25/04/2025	Ban hành các Quy chế (sửa đổi năm 2025): QC nội bộ về quản trị công ty, QC hoạt động của HĐQT, QC hoạt động của BKS.	100%
6	06/2025/QĐ-HĐQT/CIAS	30/05/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc (ông Nguyễn Đức Vũ)	100%

7	07/2025/QĐ-HĐQT/CIAS	30/05/2025	Thay đổi Giám đốc Chi nhánh Tân Sơn Nhất (ông Nguyễn Đức Vũ)	100%
8	08/2025/QĐ-HĐQT/CIAS	16/06/2025	Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc (ông Trần Xuân Bình)	100%
9	09/2025/QĐ-HĐQT/CIAS	17/06/2025	Thành lập Chi nhánh Đà Nẵng	100%



**PHỤ LỤC 02***(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2025)***DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẾN NGÀY 30/06/2025**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Quốc Hùng		Chủ tịch HĐQT			26/4/2024			Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật
2	Lý Lâm Duy		TV HĐQT			24/6/2022			TV HĐQT
3	Khổng Minh Dũng		Thành viên HĐQT			24/6/2022			TV độc lập HĐQT
4	Đặng Thị Phương Nga		Trưởng Ban Kiểm soát			24/6/2022			Trưởng BKS
5	Đỗ Hữu Ánh Liên		Thành viên BKS			26/04/2024			TV BKS

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6	Lưu Việt Bắc		Thành viên BKS			24/6/2022			TV BKS, PT. Kiểm toán nội bộ
7	Phạm Quang Minh		Tổng Giám đốc			01/05/2024			Tổng Giám đốc
8	Trần Xuân Bình		Phó Tổng Giám đốc			15/6/2022			Phó Tổng Giám đốc, Người được UQ công bố thông tin
9	Nguyễn Đức Vũ		Phó Tổng Giám đốc			01/06/2025		Được bổ nhiệm	Phó Tổng Giám đốc
10	Nguyễn Đình Việt		Kế toán trưởng			16/6/2023			Kế toán trưởng
11	Nguyễn Thị Hiên		Thư ký HĐQT			21/7/2022			Người phụ trách quản trị công ty



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
12	Công ty TNHH Thương mại Hàng không Cam Ranh (CATC)			4201728325, Ngày cấp: 27/02/2017, Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Cam Nghĩa, TP. Cam Ranh, Khánh Hòa	27/02/2018			Công ty con
13	Công ty TNHH Nhà ga Hàng hóa Cam Ranh (CRCT)			4201744863, Ngày cấp: 06/06/2017, Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Cam Nghĩa, TP. Cam Ranh, Khánh Hòa	06/06/2017			Công ty con
14	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG (Công ty ASGA)			0109240049, Ngày cấp: 24/06/2020, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, X. Phú Minh, H. Sóc Sơn, TP. Hà Nội	30/9/2021			Công ty mẹ
15	Trương Minh Hoàng					30/9/2021			Người đại diện theo PL Công ty ASGA
16	Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG (ASG)			0104960269, Ngày cấp: 22/10/2010, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Khu DV Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Phú Minh, Sóc Sơn, Hà Nội	22/6/2018			Chủ sở hữu Công ty mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
17	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không (AGS)			4201671132; Ngày cấp: 30/12/2015, Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Khánh Hòa	SBQT Cam Ranh, P. Cam Nghĩa, TP. Cam Ranh, Khánh Hòa	30/12/2015			Công ty con của ASGA
18	Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Gia Trang			0308945734, Ngày cấp: 08/6/2009, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Cổng số 2, Ngõ 86, đường Trần Phú, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	30/9/2021			Công ty con của Công ty ASGA
19	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh			0106060753, Ngày cấp: 11/12/2012, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, X. Phú Cường, H. Sóc Sơn, TP. Hà Nội	26/8/2024			Công ty con của Công ty ASGA
20	Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển khu công nghiệp ASG			4601543128, Ngày cấp: 09/08/2019, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội	09/08/2019			Công ty con của Công ty ASG



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
21	Công ty Cổ phần VINAFCO			0100108504, Ngày cấp: 08/04/2008, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Thôn Tụ Khoát, Xã Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	04/05/2022			Công ty con của Công ty cổ phần Logistics ASG
22	Danh sách người có liên quan của người quản lý công ty, người đại diện pháp luật, kiểm soát viên: Theo danh sách tại Phụ lục 04 của Báo cáo này.								

**PHỤ LỤC 03**

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2025)

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG	Chủ sở hữu công ty mẹ	0104960269, Ngày cấp: 22/10/2010, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, X. Phú Minh, H. Sóc Sơn, Hà Nội	01/01/2025 – 30/06/2025	01/2025/NQ- ĐHĐCĐ/CIAS; 11/2024/QĐ- HĐQT/CIAS.	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 192.194.444 đồng - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 152.640.000 đồng - Lãi cho vay: 1.710.821.919 đồng	
2	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG	Công ty mẹ	0109240049, Ngày cấp: 24/06/2020, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT, Nội Bài, X. Phú Minh, H. Sóc Sơn, Hà Nội	01/01/2025 – 30/06/2025	01/2025/NQ- ĐHĐCĐ/CIAS; 01, 02/2024/QĐ- HĐQT/CIAS; 13/2024/NQ- HĐQT/CIAS	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 38.583.333 đồng - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 41.670.000 đồng - Lãi cho vay: 505.808.218 đồng - Thu tiền lãi cho vay: 2.596.594.515 đồng - Mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 9.843.552.928 đồng - Trả tiền mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 9.397.431.839 đồng	



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3	Công ty TNHH Thương mại Hàng không Cam Ranh	Công ty con	4201728325 Ngày cấp: 27/02/2017; Nơi cấp: Sở KH-ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Cam Nghĩa, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	01/01/2025 – 30/06/2025	03/2019/NQ- HĐQT/CIAS.	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 373.541 đồng - Mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 1.615.656 đồng	
4	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không	Công ty con của ASGA	4201671132 Ngày cấp: thay đổi lần thứ 6 ngày 22/6/2019; Nơi cấp: Sở KH-ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Cam Nghĩa, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	01/01/2025 – 30/06/2025	01/2025/NQ- ĐHĐCĐ/CIAS.	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 2.855.886.419 đồng. - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 4.929.131.491 đồng	
5	Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Gia Trang	Công ty con của ASGA	0308945734, Ngày cấp: 08/6/2009, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tỉnh Khánh Hòa	Cổng số 2, Ngõ 86, đường Trần Phú, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	01/01/2025 – 30/06/2025	03/2019/NQ- HĐQT/CIAS.	- Mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 272.727.270 đồng - Trả tiền mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 300.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh	Công ty con của ASGA	0106060753, Ngày cấp: 11/12/2012, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bãi, X. Phú Cường, H. Sóc Sơn, TP. Hà Nội	01/01/2025 – 30/06/2025	03/2019/NQ- HĐQT/CIAS.	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 13.638.889 đồng - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 14.730.000 đồng - Mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 255.071.073 đồng - Trả tiền mua dịch vụ và thuê mặt bằng: 278.359.014 đồng	
7	Công ty TNHH Hạ tầng và Phát triển khu công nghiệp ASG		4601543128, Ngày cấp: 09/08/2019, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bãi, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội	01/01/2025 – 30/06/2025	01/2025/NQ- ĐHĐCĐ/CIAS.	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 80.851.852 đồng - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 87.320.000 đồng	
8	Công ty Cổ phần VINAFCO		0100108504, Ngày cấp: 08/04/2008, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Thôn Tụ Khoát, Xã Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	01/01/2025 – 30/06/2025	01/2025/NQ- ĐHĐCĐ/CIAS.	- Doanh thu cung cấp dịch vụ và bán hàng: 219.583.334 đồng. - Thu tiền cung cấp dịch vụ và bán hàng: 174.750.000 đồng	



**PHỤ LỤC 04***(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2025)***DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TẠI NGÀY 30/06/2025**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Trần Quốc Hùng		Chủ tịch HĐQT			0	0	
1.1	Lê Thu Giang					0	0	Vợ
1.2	Trần Tùng Lâm					0	0	Con đẻ
1.3	Trần Lê Khôi					0	0	Con đẻ
1.4	Trần Lê Khanh					0	0	Con đẻ
1.5	Trần Quốc Toàn					0	0	Bố đẻ
1.6	Đồng Thị Như Khánh					0	0	Mẹ đẻ
1.7	Lê Cao Bình					0	0	Bố vợ
1.8	Thái Thị Giao					0	0	Mẹ vợ
1.9	Trần Thị Lan Hương					0	0	Chị ruột
1.10	Tô Nam Toàn					0	0	Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.11	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG		Phó T. Giám đốc	0109240049; Ngày cấp: 24/06/2020, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội	9.623.152	51,6	Tổ chức có liên quan
1.12	Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG		Trưởng Ban Đầu tư	0104960269, Ngày cấp: 22/10/2010, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Phú Minh, H. Sóc Sơn, TP. Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan
1.13	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh		Chủ tịch HĐQT	0106060753, Ngày cấp: 11/12/2012, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan
2.	Lý Lâm Duy		Thành viên HĐQT			59.812	0,32	
2.1	Lý Thái Long					0	0	Bố đẻ
2.2	Trần Minh Nga					0	0	Mẹ đẻ
2.3	Lý Diễm My					0	0	Em ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.4	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không		TV HĐTV, Phó GD kiêm GD Tài chính	4201671132, Ngày cấp: 30/12/2015, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Cam Nghĩa, Thành phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
2.5	Công ty Cổ phần Vinafco		Thành viên HĐQT	0100108504, Ngày cấp: 08/04/2008, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Thôn Tụ Khoát, Xã Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan
3	<b>Khổng Minh Dũng</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>105.151</b>	<b>0,56</b>	
3.1	Khổng Vũ Ký					0	0	Bố đẻ
3.2	Vũ Thị Tám					0	0	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Thị Kim Sinh					0	0	Mẹ vợ
3.4	Chu Hải Hà					0	0	Vợ
3.5	Khổng Thái Minh					0	0	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.6	Khổng Nhật Minh					0	0	Con đẻ
3.7	Khổng Thị Tâm Hằng					0	0	Chị ruột
3.8	Nguyễn Văn Hiếu					0	0	Anh rể
3.9	Khổng Thị Huyền					0	0	Chị ruột
3.10	Bùi Ngô Phúc					0	0	Anh rể
3.11	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Nội Bài		Giám đốc	0104065562, Ngày cấp: 29/01/2010, Nơi cấp: Sở KH và ĐT TP Hà Nội	Thôn Tân Phú, X. Phú Cường, H. Sóc Sơn, TP Hà Nội	23	0	Tổ chức có liên quan
4	Đặng Thị Phương Nga		Trưởng Ban kiểm soát			0	0	
4.1	Trần Trung Thành					0	0	Chồng



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.2	Trần Phương Linh					0	0	Con đẻ
4.3	Trần Hà Linh					0	0	Con đẻ
4.4	Trần Việt Linh					0	0	Con đẻ
4.5	Đặng Văn Bệ					0	0	Bố đẻ
4.6	Dương Thị Dung					0	0	Mẹ đẻ
4.7	Đặng Thị Bích					0	0	Chị gái
4.8	Nguyễn Xuân Văn					0	0	Anh rể
4.9	Đặng Văn Huynh					0	0	Em trai
4.10	Ngô Thị Chi					0	0	Em dâu
4.11	Trần Trọng Triết					0	0	Bố chồng
4.12	Hoàng Thị Mát					0	0	Mẹ chồng
4.13	Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG		Kế toán trưởng	0104960269, Ngày cấp: 22/10/2010, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, X. Phú Minh, H. Sóc Sơn, Hà Nội	0	0	TC có liên quan

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.14	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG		Kiểm soát viên	0109240049, Ngày cấp: 24/6/2020, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, X. Phú Minh, H. Sóc Sơn, Hà Nội	9.623.152	51,6	Tổ chức có liên quan
5.	Phạm Quang Minh		Tổng Giám đốc			4.725	0,02	
5.1	Phạm Quang Thuần					0	0	Bố đẻ
5.2	Lương Thị Phần					0	0	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Ái Thuận An					0	0	Vợ
5.4	Phạm Xuân Hải					0	0	Em ruột
5.5	Phạm Trần Khánh Linh					0	0	Con đẻ
5.6	Phạm Trần Phương Linh					0	0	Con đẻ



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.7	Phạm Minh Khôi					0	0	Con đẻ
5.8	Nguyễn Hải Sơn					0	0	Bố vợ
5.9	Nguyễn Thị Ái Phương					0	0	Mẹ vợ
5.10	Công ty TNHH Bất động sản Hoàng Gia Trang		Giám đốc	0308945734, Ngày cấp: 08/06/2009; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Cổng số 2, Ngõ 86 Trần Phú, P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
5.11	Công ty TNHH Thương mại Hàng không Cam Ranh		Chủ tịch công ty	4201728325, Ngày cấp: 27/02/2017, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Cam Nghĩa, Thành phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
5.12	Công ty TNHH Nhà ga Hàng hóa Cam Ranh		Chủ tịch công ty	4201744863, Ngày cấp: 06/06/2017, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Cam Nghĩa, Thành phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
6	<b>Trần Xuân Bình</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.1	Trần Văn Hòa					0	0	Bố đẻ
6.2	Dương Thị Duệ					0	0	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Văn Bàn					0	0	Bố vợ
6.4	Hoàng Thị Tuyết					0	0	Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Thị Hoàng Yến					0	0	Vợ
6.6	Trần Xuân Tuyết Nhi					0	0	Con đẻ
6.7	Trần Anh Tuấn					0	0	Con đẻ
6.8	Trần Minh Yến					0	0	Em ruột
6.9	Nguyễn Văn Oanh					0	0	Em rể
6.10	Trần Anh Dũng					0	0	Em ruột
6.11	Tô Thị Hồng Ngọc					0	0	Em dâu



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.12	Trần Xuân Bắc					0	0	Em ruột
6.13	Bùi Thị Lệ					0	0	Em dâu
6.14	Trần Thị Tuyết Mai					0	0	Em ruột
6.15	Nguyễn Quốc Danh					0	0	Em rể
6.16	Công ty TNHH Thương mại Hàng không Cam Ranh		Phó Giám đốc	4201728325, Ngày cấp: 27/02/2017, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, Phường Cam Nghĩa, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
7	Nguyễn Đức Vũ		Phó Tổng Giám đốc			0	0	
7.1	Nguyễn Đức Hạnh					0	0%	Cha đẻ
7.2	Nguyễn Thị Thu					0	0%	Mẹ đẻ
7.3	Bế Anh Tuấn					0	0%	Cha vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.4	Lương Thị Ái Vân					0	0%	Mẹ vợ
7.5	Bế Linh Chi					0	0%	Vợ
7.6	Nguyễn Vũ Phương Linh					0	0%	Con gái
7.7	Nguyễn Đức Long					0	0%	Em trai ruột
7.8	Lê Thị Hà					0	0%	Em dâu
7.9	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh			0106060753; Ngày cấp: 11/12/2012, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, X. Phú Cường, H. Sóc Sơn, Hà Nội	0	0%	Tổ chức có liên quan
7.10	Công ty Cổ phần Logistics VIETAIR			0314023199; Ngày cấp: 21/09/2016, Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh	Tầng 01, Tòa Nhà Hải Âu, 39B Trường Sơn, P. 4, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	0	0%	Tổ chức có liên quan
7.11	Công ty Cổ phần Logistics ASG			4601126886; Ngày cấp: 18/4/2013, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tỉnh Thái Nguyên	Lô số 5, Khu CN Yên Bình, P. Đồng Tiến, TP. Phổ Yên, T. Thái Nguyên	0	0%	TC có liên quan



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8	Lưu Việt Bắc		TV BKS, Phụ trách Kiểm toán NB			0	0	
8.1	Trần Thị Dịu					0	0	Vợ
8.2	Lưu Phương Thảo					0	0	Con đẻ
8.3	Lưu Minh Hiếu					0	0	Con đẻ
8.4	Lưu Quang Nam					0	0	Bố đẻ
8.5	Trần Thị Loan					0	0	Mẹ đẻ
8.6	Lưu Thị Phượng					0	0	Chị gái
8.7	Lưu Thị Khánh					0	0	Chị gái
8.8	Lưu Thị Phương					0	0	Em gái
8.9	Nguyễn Việt Huy					0	0	Em rể
8.10	Nguyễn Hồng Tư					0	0	Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.11	Trần Văn Nghiệp					0	0	Anh rể
8.12	Trần Văn Suy					0	0	Bố vợ
8.13	Lê Thị Tươi					0	0	Mẹ vợ
8.14	Công ty CP Giao nhận A Plus		Trưởng Ban KS	0108486628, Ngày cấp: 25/10/2018, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Khu dịch vụ logistics, Cảng HKQT Nội Bài, X. Phú Minh, H. Sóc Sơn, Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan
8.15	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không ASG		Kế toán trưởng	0109240049, Ngày cấp: 24/6/2020, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Khu dịch vụ Logistics, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Phú Minh, H. Sóc Sơn, Hà Nội	9.623.152	51,6	Tổ chức có liên quan
8.16	Công ty Cổ phần Logistics Hàng không		Thành viên BKS	0102355611, Ngày cấp: 29/08/2007, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp Hà Nội	Tầng 4, Ga Hàng hóa ALS, Cảng HKQT Nội Bài, X. Phú Minh, H. Sóc Sơn, Hà Nội	73	0	Tổ chức có liên quan
8.17	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Dịch vụ Ngọc Bảo Linh		Kế toán trưởng	0106060753, Ngày cấp: 11/12/2012, Nơi cấp: Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 3 tòa nhà NTS, Cảng HKQT Nội Bài, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội	0	0	Tổ chức có liên quan



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9	Đỗ Hữu Ánh Liên		Thành viên BKS			1.821	0,01	
9.1	Đỗ Tấn Sĩ					0	0	Cha đẻ
9.2	Hồ Thị Tho					0	0	Mẹ đẻ
9.3	Hồ Trọng Tý					0	0	Cha chồng
9.4	Nguyễn Thị Ninh					0	0	Mẹ chồng
9.5	Hồ Dương Hải					0	0	Chồng
9.6	Hồ Khánh Linh					0	0	Con ruột
9.7	Hồ Trọng Hiếu					0	0	Con ruột
9.8	Đỗ Tú Tài					0	0	Anh ruột
9.9	Châu Thị Thủy					0	0	Chị dâu
9.10	Đỗ Cử Nhân					0	0	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.11	Nguyễn Thị Như Trúc					0	0	Chị dâu
9.12	Đỗ Thủ Khoa					0	0	Anh ruột
9.13	Nguyễn Thị Hồng Quang					0	0	Chị dâu
9.14	Đỗ Hữu Ánh Nguyệt					0	0	Chị ruột
9.15	Lê Văn Hưng					0	0	Anh rể
9.16	Đỗ Hữu Ánh Nga					0	0	Chị ruột
9.17	Nguyễn Đăng Khoa					0	0	Anh rể
9.18	Đỗ Hữu Trường Giang					0	0	Em ruột
9.19	Lưu Đức Bình					0	0	Em rể
9.20	Đỗ Hữu Trường An					0	0	Em ruột
9.21	Phạm Thanh Bình					0	0	Em rể



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.22	Công ty TNHH Dịch vụ Mặt đất Hàng không		Kế toán trưởng	4201671132, Ngày cấp: 30/12/2015, Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Khánh Hòa	Sân bay Quốc tế Cam Ranh, P. Cam Nghĩa, TP. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	0	0	Tổ chức có liên quan
10	Nguyễn Thị Hiên		Người PT quản trị công ty			0	0	
10.1	Nguyễn Bá Nguyên					0	0	Chồng
10.2	Nguyễn Hoàng Quân					0	0	Con đẻ
10.3	Nguyễn Minh Châu					0	0	Con đẻ
10.4	Nguyễn Văn Hưng					0	0	Bố đẻ
10.5	Hoàng Thị Oanh					0	0	Mẹ đẻ
10.6	Nguyễn Quang Hường					0	0	Em trai

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.7	Vũ Thị Hồng Linh					0	0	Em dâu
10.8	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0	Em gái
10.9	Trần Mạnh Trường					0	0	Em rể
10.10	Nguyễn Bá Trung					0	0	Bố chồng
10.11	Trần Thị Hương					0	0	Mẹ chồng
<b>11</b>	<b>Nguyễn Đình Việt</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
11.1	Nguyễn Đình Bửu					0	0	Cha đẻ
11.2	Nguyễn Thị Tiền					0	0	Mẹ đẻ
11.3	Nguyễn Thị Dung					0	0	Mẹ vợ
11.4	Thái Nguyễn Hoài Thanh					0	0	Vợ



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.5	Nguyễn Đình Nhật Minh					0	0	Con ruột
11.6	Nguyễn Đình Anh Quân					0	0	Con ruột
11.7	Nguyễn Thị Châu Diễm					0	0	Em ruột

